

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm  
giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA  
KHÓA XX KỲ HỌP THỨ 11 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi, bổ  
sung một số điều của Luật Đầu tư công ngày 11/01/2022;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân  
dân huyện về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025  
thuộc nguồn ngân sách huyện;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 1541/TTr-UBND  
ngày 08/11/2023 về việc đề nghị thông qua Nghị quyết điều chỉnh Kế hoạch đầu  
tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách huyện  
quản lý); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện;  
ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn  
2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý) tại Nghị quyết số 36/NQ-  
HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện, cụ thể như sau:

1. Bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết có Phụ lục 1 kèm theo)

2. Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-  
2025.

(Chi tiết có Phụ lục 2 kèm theo)

**Điều 2.** Ngoài nội dung điều chỉnh trên, các nội dung khác tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

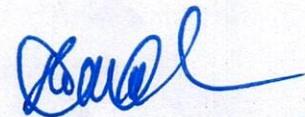
**Điều 3.** Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tuyên Hoá khoá XX, Kỳ họp thứ 11 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 13/11/2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Huyện uỷ (B/c);
- Tổ ĐB HĐND tỉnh ứng cử tại huyện;
- TT HĐND, UBND, UBMT huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Thanh Chuyên**

**PHỤ LỤC 1: BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý)**  
 (Kèm theo Nghị quyết số **29** /NQ-HĐND ngày **14** tháng **11** năm **2023** của HĐND huyện Tuyên Hóa)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình/ dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Số Quyết định, ngày tháng	Quyết định đầu tư		Bổ sung Kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS huyện		
1	Kè chống sạt lở bờ sông Gianh đoạn qua thôn Lạc Sơn, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa (Giai đoạn 1)	UBND huyện	2023-2024	03/NQ-HĐND ngày 09/01/2023	28.000	28.000	28.000	Từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của tỉnh
2	Hạ tầng các tuyến đường nội thị, thị trấn Đông Lê, huyện Tuyên Hóa	UBND huyện	2023-2025	1766/QĐ-UBND ngày 25/9/2023	14.500	14.500	14.500	Từ nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất của huyện
	<b>TỔNG SỐ</b>				<b>42.500</b>	<b>42.500</b>	<b>42.500</b>	

*M. M. M.*

**PHỤ LỤC 2: ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 (Nguồn vốn ngân sách huyện quản lý)**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của HĐND huyện Tuyên Hóa)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục công trình/dự án	Các nội dung đã được phê duyệt tại NQ 36/NQ-HĐND ngày 25/12/2020				Các nội dung điều chỉnh							Chủ đầu tư	Ghi chú	
		Thời gian khởi công - hoàn thành	Dự kiến TMBĐT		Kế hoạch 2021-2025	D/C TMBĐT	Điều chỉnh	KH 2021-2025 điều chỉnh	Thời gian khởi công - hoàn thành	D/C TMBĐT		Điều chỉnh			KH 2021-2025 điều chỉnh
			Tổng tài cả các nguồn vốn	Trong đó: NS huyện						Tổng tài cả các nguồn vốn	Trong đó: NS huyện				
	<b>TỔNG CỘNG</b>		73.076	69.076	69.076	-	-	107.571	91.097	-	27.521	96.597			
1	Đường vào cổng chính BCH Quân sự huyện	2021-2022	2.500	2.500	2.500			3.592	3.264		764	3.264	UBND huyện		
2	Nâng cấp đường Võ Nguyên Giáp đoạn từ đường Hùng Vương đi trường TH số 1 Đông Lê	2021-2022	4.400	4.400	4.400			5.100	5.100		700	5.100	UBND huyện		
3	Nhà văn hóa thôn Cương Trung, xã Tiên Hóa	2022	810	810	810			1.700	1.060		250	1.060	UBND xã Tiên Hóa		
4	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng Trường Tiểu Học Huyện Thủy, xã Thạch Hóa	2022-2023	2.400	2.400	2.400			3.100	2.800		400	2.800	UBND xã Thạch Hóa		
5	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng trường mầm non Thuận Hóa	2023-2024	5.500	5.500	5.500			7.000	6.500		1.000	6.500	UBND xã Thuận Hóa		
6	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng trường MN Đông Lê (Nhà số 1)	2021-2023	4.400	4.400	4.400			20.850	12.400		6.000	12.400	UBND TT Đông Lê		
7	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng trường MN Đông Lê (Nhà số 2)	2023-2024	4.500	2.000	2.000			3.700	3.300		400	3.300	UBND TT Đông Lê		
8	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng trường TH số 2 Đông Lê	2023-2025	2.900	2.900	2.900			1.700	960		150	960	UBND xã Tiên Hóa		
9	Nhà văn hóa thôn Bàu, xã Tiên Hóa	2023	810	810	810			11.000	11.000		7.050	11.000	UBND huyện		
10	Nhà văn hóa thiếu nhi huyện	2023-2025	3.950	3.950	3.950			1.800	1.375		425	1.375	UBND xã Cao Quảng		
11	Đường vào xóm Quảng Văn thôn Cao Cảnh, Cao Quảng	2024-2025	950	950	950			4.800	2.800		1.300	2.800	UBND xã Châu Hóa		
12	Cải và đường từ trường tiểu học số 1 Châu Hoa đi thôn Lạc Sơn, xã Châu Hóa	2024-2025	1.500	1.500	1.500			1.150	1.050		1.050	1.050	UBND xã Châu Hóa		
13	Đường nối từ đường Quang Trung vào công viên đa khoa Tuyên Hóa	2023-2024	2.800	2.800	2.800			7.000	7.000		4.200	7.000	UBND huyện		
14	Nhà làm việc xã Ngự Hoa (Giai đoạn 2, Tầng 2)	2023-2024	1.700	1.700	1.700			1.995	1.995		295	1.995	UBND xã Ngự Hoa		
15	Nâng cấp đường nối QL 12A đi Bắc Hóa, xã Mai Hóa	2022-2023	750	750	750			2.387	1.887		1.137	1.887	UBND xã Mai Hóa		

16	Cung hóa đường và công cây Ngút thôn Minh Cẩm Nội - Minh Cẩm Ngoại, xã Phong Hóa	2024-2025	1.350	1.350	1.350	Đường giao thông nông thôn từ xóm 1 Sào Phong đi đồng Đội Vai thôn Minh Cẩm Nội, xã Phong Hóa	2021-2022	1.800	1.550	200	1.550	UBND xã Phong Hóa
17	Nhà trực Trung đội dân quân cơ động huyện	2023-2024	3.050	3.050	3.050		2020-2022	3.050	3.050		3.050	BCH Quân sự huyện
18	Nhà hiệu bộ 2 tầng trường Mầm non Lâm Hóa	2020-2021	2.156	2.156	2.156		2020-2022	2.796	2.156		2.156	UBND xã Lâm Hóa
19	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trường Tiểu Học Chau Hóa	2023-2025	2.900	2.900	2.900			3.201	2.900		2.900	UBND xã Châu Hóa
20	Nhà lớp học 4 phòng, trường MN Kim Lũ	2022-2023	3.700	3.700	3.700	Xây dựng trường Mầm non Tân Thủy, xã Kim Hóa		3.700	3.700		3.700	UBND xã Kim Hóa
21	Đường bê tông từ khe ông Chuyên đến đường mòn Hồ Chí Minh	2023-2024	1.150	1.150	1.150	Đường từ xóm cây Lim đến xóm cây Trám thôn 3, xã Thanh Thạch		1.150	1.150		1.150	UBND xã Thanh Thạch
22	Đường từ nhà ông Sơn đến nhà Hằng Thu thôn 2	2024	600	600	600	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường thôn 2 và thôn 3, xã Thanh Thạch		600	600		600	UBND xã Thanh Thạch
23	Nhà lớp học bộ môn 6 phòng 2 tầng trường THCS Đông Lê	2023-2025	4.400	4.400	4.400			4.600	4.400		4.400	UBND TT Đông Lê
24	Nhà lớp học 6 phòng 2 tầng Trường Mầm non Thanh Lạng	2020-2022	7.000	5.500	5.500	Xây dựng nhà lớp học Trường Mầm non Thanh Lạng, xã Thanh Hóa, huyện Tuyên Hóa					5.500	UBND huyện
25	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng Trường Mầm non Bắc Sơn, xã Thanh Hóa.	2024-2025	4.400	4.400	4.400	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trường Mầm non Bắc Sơn, xã Thanh Hóa		6.300	5.600	1.200	5.600	UBND xã Thanh Hóa
26	Sơ chi huy diễn tập khu vực phòng thủ huyện	2023-2024	2.500	2.500	2.500		2024-2025	3.500	3.500	1.000	3.500	UBND huyện